

Số: 58/2022/QĐST-HNGĐ

L, ngày 14 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 70/2022/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Văn L, sinh năm 1990
Nơi cư trú: Số B, ấp A, thị trấn K, huyện S, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Chị Sơn Thị ST, sinh năm 1994
Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình;
Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Trà Vinh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Huỳnh Văn L với chị Sơn Thị ST.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Huỳnh Văn L và chị Sơn Thị ST tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** 01 (Một) người tên Sơn Huỳnh Hoàng L, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2012 hiện đang sống chung với anh L và có nguyện vọng muốn được tiếp tục sống chung với anh L. Anh Huỳnh Văn L và chị Sơn Thị ST tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn, anh L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Sơn Huỳnh Hoàng L.

Sau khi ly hôn, chị ST có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết chị ST có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả:** Anh Huỳnh Văn L với chị Sơn Thị ST xác định không có nên Tòa án không xem xét.

- **Về án phí sơ thẩm:** Anh Huỳnh Văn L tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được cản trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0008510, ngày 18 tháng 02 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L thu. Anh L được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng).

+ Chị Sơn Thị ST không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nhật Thành